

Số: 2402/QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 17 tháng 8 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Nút giao Ngọc Hội**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26/11/2014;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 15/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ về Đầu tư theo hình thức đối tác công tư;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/06/2015 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/06/2015 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về Quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 23/2015/QĐ-TTg ngày 26/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc Quy định cơ chế Nhà nước thanh toán bằng quỹ đất cho Nhà đầu tư khi thực hiện Dự án đầu tư xây dựng theo hình thức Xây dựng – Chuyển giao;

Căn cứ Thông tư số 183/2015/TT-BTC ngày 17/11/2015 của Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn thực hiện thanh toán bằng quỹ đất cho Nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư Xây dựng - Chuyển giao quy định tại Quyết định số 23/2015/QĐ-TTg ngày 26/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 02/2016/TT-BKHDT ngày 01/03/2016 của Bộ Kế hoạch đầu tư về việc Hướng dẫn lựa chọn sơ bộ dự án, lập, thẩm định, phê duyệt đề xuất dự án và báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư;

Căn cứ Quyết định số 12/2016/QĐ-UBND ngày 17/6/2016 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc Quy định về phân cấp, ủy quyền một số nội dung quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Thông báo số 51/TB-UBND ngày 24/2/2016 của UBND tỉnh Khánh Hòa về Kết luận của UBND tỉnh về giá đất, giá trị quyền sử dụng đất Khu quy hoạch Trung tâm đô thị Thương mại - Dịch vụ - Tài chính - Du lịch Nha Trang;



Căn cứ Thông báo số 53-TB/TU ngày 27/4/2016 của Tỉnh ủy Khánh Hòa về Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về một số vấn đề kinh tế - xã hội;

Căn cứ Công văn số 1175/TTg-KTN ngày 06/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc Lựa chọn nhà đầu tư thực hiện Dự án nút giao thông Ngọc Hội - Đường 23/10 và Dự án kết nối giao thông với Khu sân bay Nha Trang cũ theo hình thức hợp đồng BT;

Căn cứ Quyết định số 2484/QĐ-UBND ngày 24/8/2016 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt Đề xuất dự án Nút giao Ngọc Hội;

Căn cứ Thông báo số 237-TB/TU ngày 29/5/2017 của Tỉnh ủy Khánh Hòa về Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về một số vấn đề kinh tế - xã hội;

Xét Tờ trình số 272a/TTr-PS ngày 21/7/2017 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Phúc Sơn (Nhà đầu tư) về việc đề nghị thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Nút giao Ngọc Hội; hồ sơ Dự án; Thông báo kết quả thẩm định thiết kế cơ sở của Sở Giao thông Vận tải tại Công văn số 1515/GTVT-QLCL&ATGT ngày 20/7/2017; Báo cáo số 1954/BC-SKHĐT ngày 14/8/2017 của Sở Kế hoạch và Đầu tư,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án (Dự án) do Công ty Cổ phần Tập đoàn Phúc Sơn (Nhà đầu tư) đề xuất với các nội dung chính sau:

1. Tên Dự án: Nút giao Ngọc Hội.
2. Cơ quan nhà nước có thẩm quyền ký kết hợp đồng với Nhà đầu tư: UBND tỉnh Khánh Hòa.
3. Nhà đầu tư được giao nhiệm vụ lập Dự án: Công ty Cổ phần Tập đoàn Phúc Sơn.
4. Địa điểm: Thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.
5. Nội dung và quy mô đầu tư:

Xây dựng nút giao thông khác mức hai tầng vượt đường sắt; gồm: Tầng mặt đất cho các nhánh rẽ không giao với đường sắt và cầu vượt tầng 1 là vòng xuyên tròn trên cao với các nhánh rẽ. Chi tiết nội dung và quy mô đầu tư theo hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án kèm theo Tờ trình số 272a/TTr-PS ngày 21/7/2017 của Nhà đầu tư. Nội dung chính như sau:

5.1. Các thông số kỹ thuật chính:

- Hoạt tải xe ô tô thiết kế cầu: HL93;
- Tải trọng bộ hành:  $3 \times 10^{-3}$  Mpa;
- Cấp độ đất: Hệ số gia tốc nền  $A = 0,0332$ ;
- Tốc độ thiết kế đường ngoài nút:  $V_{tk} = 50$  Km/h;
- Tốc độ thiết kế trong nút:  $V_{tk} = 20$  Km/h;
- Đường hai đầu cầu: Theo tiêu chuẩn cấp đường quy hoạch được duyệt;
- Độ dốc dọc tối đa:  $i = 4\%$ ;

- Chiều cao tĩnh không tối thiểu vượt đường bộ:  $H = 4,75\text{m}$ ;
- Chiều cao tĩnh không tối thiểu vượt đường sắt (tĩnh không lựa chọn thiết kế công trình): Với đường sắt khổ 1.000mm:  $H = 4,75\text{m}$ ;

#### 5.2. Tầng mặt đất:

- Hướng 1 (kết nối nhánh N1-N4): Bố trí đường gom không giao cắt đường sắt để phục vụ giao thông đi lại từ hướng Bắc vào thành phố và ngược lại. Đường gom rộng 4,50m (1 làn xe hỗn hợp); vỉa hè rộng 2,35m.

- Hướng 2 (kết nối nhánh N3 và khu Vĩnh Diềm Trung): Bố trí đường gom không giao cắt đường sắt để phục vụ giao thông đi lại từ Khu đô thị Vĩnh Diềm Trung kết nối với nút giao và ngược lại. Đường gom rộng 4,5m (1 làn xe hỗn hợp); vỉa hè rộng 2,35m.

- Hướng 3 (đường hộ đê và tuyến vào bệnh viện TP Nha Trang): Bố trí đường rộng 7m kết nối đường hộ đê và tuyến đường nhánh vào bệnh viện TP Nha Trang, để đi ra đường Vành đai – nhánh phía Nam.

- Tầng mặt đất khi rào chắn ngăn cách giữa đường sắt và đường bộ, thiết kế cầu bộ hành rộng  $B=3\text{m}$ , dài  $L=55,8\text{m}$  vượt đường sắt phục vụ đi bộ qua lại.

#### 5.3. Cầu vượt tầng 1:

- Bố trí vòng xuyên trên cao với 4 nhánh đi 4 hướng. Đường kính trong của vòng xuyên  $D=60\text{m}$ . Đường kính ngoài vòng xuyên  $D=90\text{m}$ .

- Nhánh N1 (kết nối đường 23/10 hướng đi trung tâm thành phố): Tổng bề rộng cầu  $B=0,5+7+0,5+7+0,5=15,5\text{m}$  (2 làn xe / mỗi hướng).

- Nhánh N3 (kết nối đường 23/10 hướng đi Diên Khánh): Tổng bề rộng cầu  $B=0,5+7+0,5+7+0,5=15,5\text{m}$  (2 làn xe / mỗi hướng).

- Nhánh N2 (kết nối với đường vành đai – nhánh phía Nam): Tổng bề rộng cầu  $B=0,5+9+2+9+0,5=21\text{m}$  (2 làn xe / mỗi hướng).

- Nhánh N4 (kết nối với đường vành đai – nhánh phía Bắc): Tổng bề rộng cầu  $B=0,5+9+2+9+0,5=21\text{m}$  (2 làn xe / mỗi hướng).

- Vòng xuyên: Nằm trên đường cong tròn dốc 0%, Tổng bề rộng cầu  $B=0,5+14+0,5=15\text{m}$  (phân làm 3 làn xe).

- Đoạn tiếp nối giữa vòng xuyên và các nhánh cầu vượt là các nhịp cầu có cầu tạo đặc biệt (theo hồ sơ)

#### 5.4. Đường dẫn lên cầu:

- Mặt cắt ngang: Theo khổ cầu thiết kế.

- Kết cấu sau mô:

+ Nhánh N1, N3: Dùng công hộp và tường chắn sau mô.

+ Nhánh N2, N4: Dùng kết cấu tường chắn và sàn giảm tải trên nền cọc. Đoạn nền tiếp theo xử lý nền bằng cọc cát D400, cách khoảng @1,2m.

#### 5.5. Kết cấu mặt đường:

- Phần đường gồm các lớp: 5cm bê tông nhựa chặt  $D_{\text{max}} = 12,5\text{mm}$ ; 7cm bê tông nhựa chặt  $D_{\text{max}} = 19\text{mm}$ ; 18 cm cấp phối đá dăm loại I,  $D_{\text{max}} = 25$ ; 32 cm cấp phối đá dăm loại II,  $D_{\text{max}} = 37,5\text{mm}$ .

- Phần lớp phủ mặt đường trên cầu hay trên mặt công gồm các lớp: 7cm bê tông nhựa chặt  $D_{\text{max}} = 12,5\text{mm}$ ; lớp phòng nước bằng dung dịch phun thẩm thấu.

### 5.6. Nền đường:

- Nhánh N1, N3: Chỉ đào vĩa hè mở rộng, thay 30 cm đất dưới móng để lu lên đạt K98.

- Nhánh N2, N4: Xử lý nền bằng cọc cát, rồi đắp từng lớp dày 30 cm lu lên K95.

### 5.7. Cầu vượt bộ hành vượt qua đường sắt: Dạng cầu thép.

5.8. Các hạng mục khác: Xây dựng các hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ với xây dựng nút giao: Bó vĩa, vĩa hè; tường chắn, lan can, hàng rào chắn đường sắt; hệ thống thoát nước; công viên cây xanh; hệ thống cấp điện và điện chiếu sáng; hệ thống thông tin tín hiệu đường sắt.

6. Diện tích sử dụng đất: Khoảng 6,5 ha (chưa bao gồm Khu tái định cư).

7. Phương án Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư: Theo quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư hiện hành và chủ trương của UBND tỉnh. Trong đó dự kiến xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư với quy mô 2,47ha.

8. Yêu cầu chi tiết về kỹ thuật: Các giải pháp về kỹ thuật theo Tờ trình số 272a/TTr-PS ngày 22/7/2017 của Nhà đầu tư đã được Sở Giao thông vận tải thẩm định Thiết kế cơ sở tại Công văn số 1515/GTVT-QLCL&ATGT ngày 20/7/2017.

9. Tổng mức đầu tư dự án: **1.351.164,026 triệu đồng;**

Trong đó:

- Chi phí xây dựng: 865.261,161 triệu đồng;

- Chi phí thiết bị: 4.405,650 triệu đồng;

- Chi phí Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư: 277.112,078 triệu đồng;

*(Trong đó Xây dựng Khu tái định cư 26.000 triệu đồng)*

- Chi phí quản lý dự án: 13.198,976 triệu đồng;

- Chi phí Tư vấn đầu tư xây dựng: 34.782,616 triệu đồng;

- Chi phí khác: 58.762,458 triệu đồng;

- Chi phí dự phòng: 97.641,086 triệu đồng.

\* Tổng mức đầu tư dự án sau khi giảm trừ 5% Chi phí xây dựng (theo Văn bản số 172/CV-PS ngày 01/06/2016 của Nhà đầu tư) là: **1.306.990,967 triệu đồng.**

10. Loại hợp đồng dự án: Hợp đồng Xây dựng – Chuyên giao (BT).

11. Phương án tài chính dự án:

a) Tổng mức đầu tư dự án BT (sau khi giảm trừ 5% Chi phí xây dựng và chi phí dự phòng): 1.209.349,881 triệu đồng.

b) Cơ cấu nguồn vốn đầu tư:

- Nguồn vốn chủ sở hữu Nhà đầu tư: Không thấp hơn 196 tỷ đồng.

- Nguồn vốn do Nhà đầu tư huy động: Tối đa 1.111 tỷ đồng.

c) Phương án thu hồi vốn: Nhà nước thanh toán cho Nhà đầu tư bằng một phần tiền sử dụng đất từ dự án Khu trung tâm đô thị Thương mại - Dịch vụ - Tài

chính – Du lịch Nha Trang (Phân khu 2A; Phân khu 2 và phân khu 3). Tổng diện tích khoảng 5,49ha; bao gồm các lô CL5; CL6; CL7; CL8; CL9; CL10; CL11; CL12; CL13; CL14; HH7; ODL1; ODL2; LK2; Giá trị quỹ đất tạm tính là 1.215.694,559 triệu đồng.

12. Thời gian hợp đồng dự án: 02 năm (từ Quý 4/2017 - Quý 4/2019).

13. Ưu đãi và bảo đảm đầu tư: Thực hiện theo quy định của pháp luật về Đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP).

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện.**

1. Giao Ban QLDA Đầu tư xây dựng các công trình Giao thông:

- Thay mặt UBND tỉnh Khánh Hòa thực hiện các quyền và nghĩa vụ của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại Nghị định số 15/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ (trừ quyền ký kết thỏa thuận đầu tư; ký kết hợp đồng và điều chỉnh, thay đổi liên quan đến hợp đồng dự án).

- Làm Bên mời thầu theo quy định của Luật Đấu thầu, Nghị định số 30/2015/NĐ-CP ngày 17/3/2015 của Chính phủ.

- Tổ chức triển khai thực hiện dự án theo quy định hiện hành về quản lý dự án theo hình thức Hợp đồng Xây dựng – Chuyển giao (Hợp đồng BT).

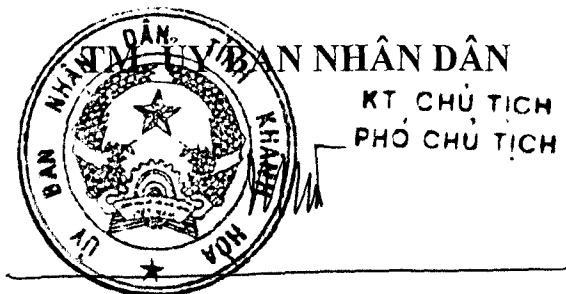
2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với các cơ quan Hội đồng thẩm định giá của tỉnh tham mưu UBND tỉnh phê duyệt giá đất dự án Khu trung tâm đô thị Thương mại – Dịch vụ - Tài chính – Du lịch Nha Trang (phân khu 2A, phân khu 2 và 3); làm cơ sở để triển khai ký kết Hợp đồng dự án với Nhà đầu tư, đảm bảo tuân thủ theo quy định tại Quyết định số 23/2015/QĐ-TTg ngày 26/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Yêu cầu Ban QLDA Đầu tư xây dựng các công trình Giao thông và Nhà đầu tư triển khai thực hiện các nội dung theo ý kiến của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 1954/BC-SKHĐT ngày 14/8/2017 trong các bước tiếp theo.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải; Giám đốc các cơ quan: Ban QLDA Đầu tư xây dựng các công trình Giao thông, Kho bạc Nhà nước tỉnh, Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Nha Trang; Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn Phúc Sơn; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- TT: HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Ban PC HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- BQL DA Phát triển tỉnh;
- Lưu VT, HgP, CN, VC, HM.



**Đào Công Thiên**

